Mã đề: 627

Đề ôn tập vào lớp 1 – dạng đề Archimedes – Đề 9

Môn: **Ôn thi vào lớp 1** · **Mầm non** · Thời gian làm bài: **60 phút** · Số câu: **25**

Họ và tên: ..... **Lớp:** ..... **Số báo danh:** .....

Đề ôn tập mô phỏng cấu trúc bài khảo sát vào lớp 1 trường Archimedes những năm gần đây: Toán tư duy (tính nhẩm, cân thăng bằng, quy luật, đếm hình, sudoku), Tiếng Việt và Tiếng Anh. Đây là đề luyện tập do NeoEdu biên soạn, không phải đề chính thức của nhà trường. Mức độ: nâng cao.

Phần 1. Toán tư duy

Câu 1. Tính nhanh: 2 + 3 + 4 + 6 + 5 = ?

Trả lời:

Câu 2. Trong tháp số, mỗi viên gạch bằng tổng hai viên gạch ngay bên dưới nó.

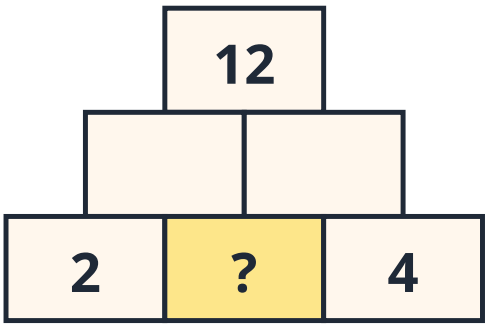

Số ở ô có dấu ? là (1) .....

Câu 3. Điền số thích hợp:

Số lớn nhất để 9 + (1) ..... < 15

Số bé nhất để 18 – (2) ..... < 11

Câu 4. Từ 1 đến 20 có bao nhiêu số chẵn?

Trả lời:

Câu 5. Tìm số chẵn lớn hơn 13, bé hơn 17 và khác 14.

Trả lời:

Câu 6. Quan sát ba chiếc cân rồi sắp xếp các hình từ nặng nhất đến nhẹ nhất:

1 2 3

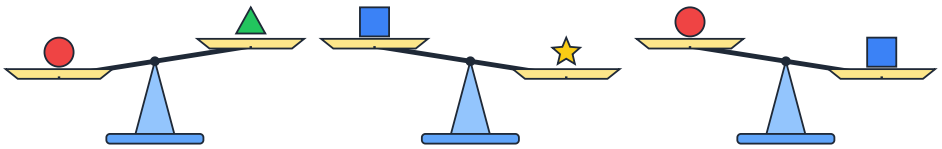

(Sắp xếp các ý sau theo thứ tự đúng)

a) Hình tròn

b) Hình tam giác

c) Hình vuông

d) Ngôi sao

Thứ tự đúng: .....

Câu 7. Mỗi con vật ứng với một số:

□ = 8

□ + □ + □ = □ + □

Vậy □ = ?

Trả lời:

Câu 8. Bốn bạn gặp nhau, mỗi bạn bắt tay mỗi bạn khác đúng một lần. Hỏi có tất cả bao nhiêu cái bắt tay?

Trả lời:

Câu 9. Tuấn đứng trong một hàng dọc. Phía trước Tuấn có 4 bạn. Phía sau Tuấn có nhiều hơn phía trước 2 bạn. Hỏi hàng có tất cả bao nhiêu bạn?

Trả lời:

Câu 10. Hôm nay là thứ Hai. Hỏi 3 ngày nữa là thứ mấy?

A. Thứ Tư **B.** Thứ Năm **C.** Thứ Sáu **D.** Thứ Bảy

Phần 2. Tư duy logic – quan sát

Câu 11. Hình vuông dưới đây được kẻ hai đường chéo. Có bao nhiêu hình tam giác?

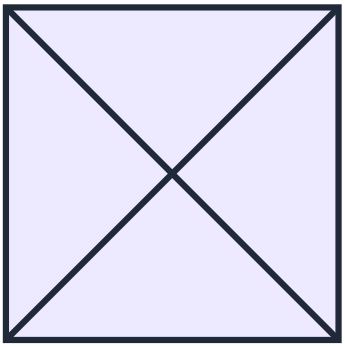

Trả lời:

Câu 12. Bin chơi ném vòng 5 lượt. Số điểm các lượt theo quy luật: 5; 9; 7; 11; … Hỏi lượt thứ năm Bin được bao nhiêu điểm?

Trả lời:

Câu 13. Phép tính dưới đây được xếp bằng que diêm và đang sai. Di chuyển đúng 1 que diêm để được phép tính đúng. Phép tính đúng là:

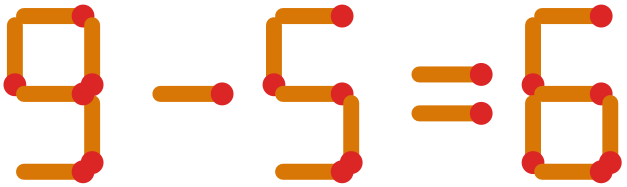

A. 9 – 3 = 6 **B.** 8 – 2 = 6 **C.** 9 – 5 = 4 **D.** 5 + 1 = 6

Câu 14. Điền số vào ô có dấu ? sao cho mỗi hàng, mỗi cột và mỗi ô vuông 2 × 2 đều có đủ các số 1, 2, 3, 4.

2			3
		?	1
		3	
3	4		2

Trả lời:

Câu 15. Bé nhìn chiếc tháp vòng từ trên xuống thì thấy hình nào?

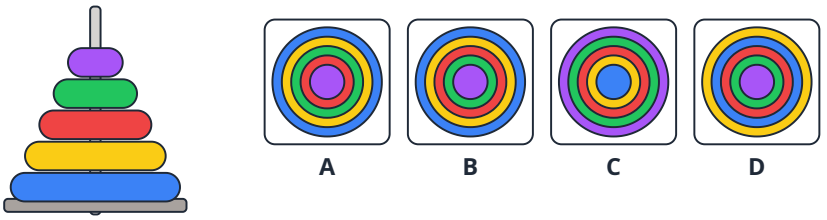

A. A **B.** B **C.** C **D.** D

Phần 3. Tiếng Việt

Câu 16. Câu nào viết đúng chính tả?

A. Bé ngồi nghe kể chuyện.

B. Bé nghồi nge kể chuyện.

C. Bé ngồi nge kể truyện.

Câu 17. Đọc đoạn văn rồi chọn Đúng hoặc Sai cho mỗi câu:

"Nhà bạn Nam có ba người: bố, mẹ và Nam. Bố Nam là bác sĩ. Mẹ Nam là cô giáo. Chủ nhật, cả nhà đi công viên."

(Đánh dấu X vào ô Đ (đúng) hoặc S (sai) cho từng ý)

Ý	Nội dung	Đ	S
a)	Nhà Nam có bốn người.	☐	☐
b)	Mẹ Nam là cô giáo.	☐	☐
c)	Cả nhà đi công viên vào thứ Bảy.	☐	☐

Câu 18. Sắp xếp các từ sau thành câu đúng:

(Sắp xếp các ý sau theo thứ tự đúng)

a) chơi.

b) xong

c) học

d) bài

e) đi

f) mới

g) rồi

h) Em

Thứ tự đúng: .....

Câu 19. Chọn tất cả các tiếng có vần ương:

(Chọn tất cả đáp án đúng)

A. giường **B.** vườn **C.** trường **D.** sương

E. lượn

Câu 20. Vì sao chúng ta cần đánh răng mỗi ngày?

A. Để răng sạch, không bị sâu **B.** Để răng mọc nhanh hơn

C. Để không phải ăn cơm

Phần 4. Tiếng Anh

Câu 21. Nối hình với từ tiếng Anh đúng:

(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A	Cột B
1. ☂	**a.** shoes
2. 🧢	**b.** cap
3. 🧦	**c.** socks
4. 👟	**d.** umbrella

Ghép: 1 – …; 2 – …; 3 – …; 4 – … .....

Câu 22. Từ nào có vần giống từ "cat"?

A. hat **B.** cup **C.** dog **D.** pen

Câu 23. Bấm loa, nghe và chọn hình đúng.

A. □ **B.** ▤ **C.** □

Câu 24. Đọc đoạn văn rồi chọn Đúng hoặc Sai cho mỗi câu:

"My name is Jack. I have a big brown dog. His name is Max. Max can run and swim. He can not fly."

(Đánh dấu X vào ô Đ (đúng) hoặc S (sai) cho từng ý)

Ý	Nội dung	Đ	S
a)	Max is a cat.	☐	☐
b)	Max is brown.	☐	☐
c)	Max can swim.	☐	☐
d)	Max can fly.	☐	☐

Câu 25. Chọn từ đúng để hoàn thành hội thoại:

– How (1) [old / many / much] are you?

– I am six.

— HẾT —